

Bản án số: 23/2020/HSST

Ngày: 25/3/2020

## NHÂN DANH

## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - TP. HỒ CHÍ MINH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Chí Hiếu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Tổng Thị Kim Điền;

Ông Ngô Hữu Quang.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thúy Loan - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên

Trong ngày 25 tháng 3 năm 2020 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 24/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Thế T (Tên gọi khác là Nguyễn Thanh S, Trung lộ); Giới tính: Nam; Sinh ngày: 30/12/1975 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Hộ khẩu thường trú và cư trú: Số A (số cũ B) Huỳnh Tấn X, khu phố Y, phường Z, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: tự do; trình độ học vấn: 6/12 con ông Phạm Văn Đ (đã chết) và con bà Bùi Thị T; chưa có vợ, con; Tiền án: Bản án số 92/HSST ngày 03/7/2002 của Tòa án nhân dân Quận 1 xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chưa đóng án phí và hình phạt bổ sung; Bản án số 69/2005/HSST ngày 22/7/2005, Tòa án nhân dân Quận 7 xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”; Bản án 150/2008/HSST ngày 19/9/2008 Tòa án nhân dân Quận 7 xử phạt 06 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; Bản án số 307/2013/HSST ngày 26/9/2013 Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo kháng cáo, sau đó rút đơn kháng cáo. Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 757/2013/HSPT-QĐ ngày 26/11/2013 (Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 26/10/2015. Bị cáo chưa đóng án phí). Tiền sự: không. Nhân thân: Quyết định số 69/2016/QĐ-TA ngày 26/4/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phước Bình. Đến ngày 01/11/2017 chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/11/2019. (bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người bị hại:* Ông Nguyễn Trung S, sinh năm 1980; nơi cư trú: Số C đường Huỳnh Tấn X, Khu phố Y, phường Z, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Châu Thanh Q, sinh năm 1982; nơi cư trú: Khu phố 1A, phường Chánh Phú H, huyện Bến C, tỉnh Bình Dương. (Vắng mặt)

2. Ông Trần Hồng C, sinh năm 1990 là Chủ tiệm Cầm đồ Bảo Tín; địa chỉ: Đường số 10, Khu công nghiệp X, huyện Bến C, tỉnh Bình Dương. (Vắng mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 20/9/2019, bị cáo Bùi Thế T đi bộ từ đường Huỳnh Tấn X vào hẻm 391, Huỳnh Tấn X, khu phố Y, phường Z, Quận 7. Khi tới trước nhà số 391/21B đường Huỳnh Tấn X, Trung nhìn thấy có 01 xe tay ga màu đỏ, hiệu Suzuki Hayate, biển số 61G1-402.96, của ông Nguyễn Trung S, không người trông coi, có cắm sẵn chìa khóa. Trung nảy sinh ý định trộm cắp xe, bẻ lấy tiền tiêu xài. Trung nổ máy, điều khiển tẩu thoát ra đường Huỳnh Tấn X, qua công viên cầu Tân Thuận 2 ngồi chơi.

Ông Nguyễn Trung S phát hiện mất xe, liền báo cho cháu mình là Phạm Nguyễn Minh H nên anh H đi tìm xe. Đến 19 giờ 10 phút cùng ngày, Bùi Thế T điều khiển xe máy vừa trộm cắp được đến ngã ba đường Nguyễn Tất T – Nguyễn Thần H, thuộc phường 18, Quận 4 bị anh H phát hiện, giữ T và phương tiện, giao Công an phường 18, Quận 4. Công an Quận 4 đã chuyển Công an Quận 7 xử lý theo thẩm quyền.

Theo kết luận định giá số 350 ngày 14/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng: 01 xe máy hiệu Suzuki Hayate, biển số 61G1- 402.96, số khung 4EM0D0109027, số máy F4E4-209014 đã qua sử dụng, có giá trị 7.500.000 đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 7, Bùi Thế T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại Bản cáo trạng số 36/CT-VKSQ7 ngày 19/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố bị cáo Bùi Thế T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên xử bị cáo Bùi Thế T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm g Khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Trung từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

Đề nghị xử lý vật chứng: 01 (một) xe máy hiệu Suzuki Hayate, biển số 61G1-402.96 màu đỏ đen. Xe do ông Châu Thanh Q đứng tên đăng ký xe. Ông Q đã cầm xe cho tiệm cầm đồ Bảo Tín; đường D10, khu công nghiệp X, huyện Bến C, tỉnh Bình Dương do ông Trần Hồng C làm chủ, nhưng ông Q không chuộc lại tài sản. Ngày 18/7/2017 ông Trần Hồng C bán xe cho ông Nguyễn Trung S giá 11.400.000 đồng, có làm giấy bán xe, nhưng chưa sang tên. Xét đề nghị trả lại cho ông Nguyễn Trung S tiếp tục quản lý, sử dụng.

Bị cáo khai nhận hành vi chiếm đoạt tài sản của mình phù hợp với nội dung vụ án được tóm tắt ở trên, không tự bào chữa, không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận 7, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các đương sự trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa kết hợp các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ xét có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Bùi Thế T có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 xe máy hiệu Suzuki Hayate, biển số 61G1-402.96, có giá trị 7.500.000 đồng của ông Nguyễn Trung S, một cách trái pháp luật. Bị cáo Trung đã tái phạm, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

Bị cáo phạm tội do tham lam tư lợi, lười nhác lao động. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội. Vì vậy, cần phải xem xét đến nhân thân của bị cáo để xử lý bằng mức án nghiêm mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Xử lý vật chứng vụ án: 01 (một) xe máy hiệu Suzuki Hayate, biển số 61G1-402.96 màu đỏ đen. Xe do ông Châu Thanh Q đứng tên đăng ký xe. Ông Q đã cầm xe cho tiệm cầm đồ Bảo Tín; đường D10, khu công nghiệp X, Bến Cát, Bình Dương do ông Trần Hồng C làm chủ, nhưng ông Q không chuộc lại tài sản. Ngày 18/7/2017 ông Trần Hồng C bán xe cho ông Nguyễn Trung S giá 11.400.000 đồng, có làm giấy bán xe, nhưng chưa sang tên. Xét trả lại cho ông Nguyễn Trung S tiếp tục quản lý, sử dụng.

[5] Về phân trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Nguyễn Trung S yêu cầu nhận lại tài sản. Tại phần xử lý vật chứng đã được Hội đồng xét xử xét trả lại xe tiếp tục quản lý, sử dụng và không yêu cầu gì khác. Tại phiên tòa hôm nay ông Nguyễn Trung S vắng mặt nên không xét.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thế Trung phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng điểm g Khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Bùi Thế T 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 18/11/2019.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

- Trả lại 01 (một) xe máy hiệu Suzuki Hayate, biển số 61G1-402.96 màu đỏ đen cho ông Nguyễn Trung S. Ông Sơn có quyền liên hệ với cơ quan chức năng để sang tên chuyển quyền sở hữu.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 47 ngày 11/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Trung phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 25/3/2020), bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày được tổng đạt bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết tại địa phương.

***Nơi nhận:***

- TAND Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Quận 7;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu sổ án;
- Lưu hồ sơ, (TK. Thúy Loan).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:**

**Nguyễn Chí Hiếu**